

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUẢNG TRẠCH
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 42/2018/HNGĐ-ST

Ngày: 17 - 4- 2018

V/v Tranh chấp Ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG TRẠCH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Hữu Tình

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Xuân Đào

2. Bà Lê Thị Lệ Hồng

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Trần Thanh Quang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quảng Trạch.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Trạch tham gia phiên tòa:* Ông Phạm Văn Duẩn - Kiểm sát viên.

Trong ngày 17 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quảng Trạch xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 86/2017/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 10 năm 2017 về tranh chấp “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2018/QĐXX-ST ngày 03 tháng 4 năm 2018 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Anh Phan Công A, sinh năm 1968; Trú tại: đường Tạ Quang B, phường Bách Kh, quận Hai Bà Tr, TP Hà N. Có mặt.

2. *Bị đơn:* Chị Trần Thị Thanh Ng, sinh năm 1970; Trú tại: thôn Ngọa C, xã Cảnh H, huyện Quảng Tr, tỉnh Quảng B. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 07/10/2017 và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn anh Phan Công A trình bày: anh và chị Trần Thị Thanh Ng có quá trình tìm hiểu và tự nguyện đi đến hôn nhân, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Cảnh H, huyện Quảng Tr, tỉnh Quảng B vào ngày 25/3/2014. Thời gian vợ chồng chung sống hạnh phúc được hơn 03 (ba) tháng thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do tính tình không hợp, thường xuyên cãi vã, cư xử thiếu văn hóa, thiếu sự tôn trọng lẫn nhau, nên vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 6 năm 2014 cho đến nay. Hiện tại mâu thuẫn vợ chồng đã quá trầm trọng, cuộc sống không thể hàn gắn được nữa, nên anh mong muốn được ly hôn với chị Ng.

Quá trình chung sống giữa anh và chị Ng không có con chung, không có tài sản và không có bất cứ khoản nợ chung nào.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã ban hành các văn bản tố tụng và gửi cho chị Trần Thị Thanh Ng là bị đơn trong vụ án theo quy định của pháp luật về việc thông báo thụ lý vụ án và thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, nhưng nhiều lần chị Ng vẫn không có mặt. Vì vậy vụ án không thể tiến hành hòa giải được. Ngày 30/3/2018 Tòa án nhân dân huyện Quảng Trạch nhận được đơn trình bày của chị Ng có nội dung: chị cho rằng hôn nhân giữa chị và anh A là hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký hợp pháp, nhưng trong cuộc sống đã phát sinh nhiều mâu thuẫn không thể hòa giải được và hai người đã sống ly thân nhiều năm, hiện tại chị cũng xác định cuộc hôn nhân giữa chị và anh A không thể tồn tại được nữa, nên chị có quan điểm đồng ý ly hôn theo yêu cầu của anh A.

Về con chung và tài sản chung, chị trình bày giữa chị và anh A không có con chung, không có tài sản chung. Do hiện nay vì điều kiện sức khỏe nên chị xin được vắng mặt tại các lần hòa giải cũng như tại phiên tòa xét xử ly hôn giữa chị và anh A.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Trạch phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán cũng như của Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng kể từ khi thụ lý vụ án cho đến quá trình xét xử đều thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Về tình cảm áp dụng Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình xử cho anh A được ly hôn chị Trần Thị Thanh Ng; Về con chung, tài sản và nợ chung không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Anh A khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn đối với chị Ng, đây là tranh chấp về ly hôn. Chị Ng có hộ khẩu thường trú tại xã Cảnh H, huyện Quảng Tr, nên Tòa án nhân dân huyện Quảng Trạch thụ lý, giải quyết vụ án là hoàn toàn phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự. Chị Ng có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa, nên căn cứ Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt chị Ng.

[2] Về nội dung: Hội đồng xét xử thấy:

Quan hệ hôn nhân: hôn nhân giữa anh A và chị Ng là tự nguyện, có đăng ký kết hôn nên được công nhận hôn nhân hợp pháp. Anh A xin ly hôn với Ng vì nhận thấy mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, tình cảm không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Phía chị Ng, tại đơn trình bày cũng đã thừa nhận cuộc sống hôn nhân giữa chị và anh A đã có nhiều mâu thuẫn, không thể hàn gắn được và đồng ý ly hôn theo yêu cầu anh A. Vì vậy mặc dù vụ án không thể tiến hành hòa giải được, nhưng trên cơ sở ý kiến trình bày của các bên đương sự, HĐXX nhận thấy: mâu thuẫn giữa anh A và chị Ng đã thực sự trầm trọng, mục

đích hôn nhân không đạt được, việc anh A khởi kiện yêu cầu giải quyết ly hôn với chị Ng là có cơ sở, nên căn cứ khoản 1 Điều 51 và khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình, cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh A, xử cho anh A được ly hôn chị Ng.

Quan hệ con chung: Không xem xét

Quan hệ tài sản và nợ chung: không xem xét

[3] Về án phí sơ thẩm: Căn cứ khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, anh A phải nộp tiền án phí ly hôn để sung công quỹ nhà nước theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điều 147, 227, 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Xét xử vắng mặt bị đơn chị Trần Thị Thanh Ng.
2. Về quan hệ hôn nhân: xử cho anh Phan Công A ly hôn chị Trần Thị Thanh Ng.
3. Về quan hệ con chung: không xem xét
4. Về tài sản và nợ chung không xem xét.
5. Về án phí sơ thẩm:

Án phí ly hôn 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) anh A phải nộp nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí anh đã nộp theo biên lai thu tiền số 0002100 ngày 13/10/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình.

Án xử sơ thẩm, báo cho nguyên đơn có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND huyện Quảng Trạch
- Chi cục THADS huyện Quảng Trạch;
- UBND xã Cảnh H;
- Đường sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(*Đã ký*)

Phạm Hữu Tình

